

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B2LX** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MD02017** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Cài đặt, thiết lập, quản lý và vận hành mạng LAN, Internet.**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802033177	Nguyễn Xuân	An	28/11/2007			8	8.5				9.5		9.0
2	2254802033183	Nguyễn Gia	Hân	19/02/2007			8	9.0				10.0		9.5
3	2254802033186	Nguyễn Minh	Khôi	16/09/2007			8	9.0				9.0		8.9
4	2254802033187	Nguyễn Thành	Lâm	10/02/2007			8	8.5				8.5		8.4
5	2254802033189	Phan Thành Bảo	Lộc	20/09/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
6	2254802033190	Trần Thị Xuân	Mai	15/06/2004			5	6.0				0.0		2.3
7	2254802033193	Lê Ngọc Phương	Nghi	16/04/2007			8	8.5				8.5		8.4
8	2254802033195	Nguyễn Thanh	Nhơn	11/03/2007			5	6.0				9.0		7.7
9	2254802033197	Nguyễn Ngọc Tố	Quyên	25/07/2007			9	10.0				9.5		9.6
10	2254802033198	Huỳnh Lịch	Sử	22/06/2007			8	8.5				9.0		8.7
11	2254802033200	Dương Phước	Thiện	12/03/2007			8	9.0				8.5		8.6
12	2254802033201	Nguyễn Phú	Thọ	07/09/2007			8	8.5				9.0		8.7
13	2254802033204	Ngũ Văn	Tòa	29/12/2007			8	9.0				9.5		9.2
14	2254802033209	Phan Thị Thúy	Vân	10/09/2007			8	9.0				8.5		8.6

Châu Đốc, ngày 28 tháng 5 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Phước Lập